

# Giải thích về chụp CT

## /Explanation of CT Scans

## /CT検査に関する説明書

### 1. Chụp CT là gì?/What is a CT scan?/CT検査について

Chụp cắt lớp vi tính (CT) kết hợp một loạt hình ảnh X-quang được chụp từ các góc khác nhau và sử dụng quá trình xử lý của máy tính để tạo ra hình ảnh cắt ngang của toàn bộ cơ thể. Toàn bộ quy trình thường mất từ 10 đến 20 phút.

Ảnh hưởng từ bức xạ là tối thiểu trong kiểm tra CT thông thường. Nếu bạn có bất kỳ mối quan ngại nào, vui lòng tham khảo ý kiến bác sĩ.

/A computerized tomography (CT) scan combines a series of X-ray images taken from different angles and uses computer processing to create cross-sectional images of the whole body. The entire procedure typically takes 10 to 20 minutes.

Effects from radiation are minimal in normal CT examinations. If you have any concerns, please consult your doctor.

/CTは、身体の周りからX線をあて、身体を通過したX線情報をコンピューターで解析し、全身の断層写真（輪切りの画像）を得る検査です。通常検査にかかる時間は10分～20分程度です。

通常の検査では放射線による影響は、ほとんどないと考えられています。心配な方は主治医に相談してください。

### 2. Trước khi kiểm tra /Before the examination/検査を受ける前に

Nếu bạn có máy điều hòa nhịp tim hoặc Máy khử rung tim cấy ghép (ICD), vui lòng nhớ mang theo “Sổ nhận dạng máy tạo nhịp tim” hoặc “Sổ nhận dạng máy tạo nhịp tim” vào ngày thi.

Chụp CT có thể gây trở ngại cho một số loại máy điều hòa nhịp tim hoặc ICD. Nhân viên trong phòng CT sẽ kiểm tra máy điều hòa nhịp tim hoặc loại ICD được ghi trong “Sổ nhận dạng máy tạo nhịp tim” hoặc “Sổ nhận dạng ICD” của bạn để thực hiện kiểm tra một cách an toàn.

Nếu bạn đang mang thai hoặc có khả năng đang mang thai, vui lòng thông báo cho bác sĩ hoặc nhân viên trước khi chụp CT. Điều này nhằm bảo vệ thai nhi của bạn khỏi tiếp xúc với bức xạ.

/If you have a pacemaker or an Implantable Cardioverter Defibrillator (ICD), please be sure to bring your “Pacemaker Identification Book” or “ICD Identification Book” on the day of the examination.

A CT scan may interfere with certain types of pacemakers or ICDs. A staff member in the CT room will check the pacemaker or ICD type written in your “Pacemaker Identification Book” or “ICD Identification Book” in order to perform the examination safely.

If you are pregnant or there is a possibility that you are pregnant, please inform the doctor or staff before the CT scan. This is to protect your fetus from radiation exposure.

/心臓ペースメーカーやICD(埋め込み型除細動器)等を体内に埋め込まれている方は、検査当日、必ず「ペースメーカー手帳」「ICD手帳」を持参してください。

ペースメーカーやICDの中にはCTによって不具合が生じる可能性のあるものがあります。CTスタッフが手帳で確認し、安全に検査できるよう対応します。

妊娠している可能性がある方、または妊娠している方は検査前に担当医またはスタッフに申し出てください。胎児をCTによる放射線被爆から守るためです

### 3. Chuẩn bị cho kiểm tra/Preparing for the examination/検査前の準備

Bạn có thể được yêu cầu cởi bỏ tất cả quần áo hoặc đồ lót bằng vật liệu kim loại và kim loại quý, v.v. vì chúng có thể cản trở quá trình quét.

/You may be asked to remove all clothing or underwear with metallic materials and precious metals, etc. because they can interfere with the scan.

/金属は検査の妨げになる場合があるので、金属のついた服や下着、貴金属などを外していただく場合があります。

### 4. Trong quá trình kiểm tra/During the examination/検査中

Bạn sẽ được yêu cầu nằm trên bàn chụp trong quá trình chụp CT. Hãy thư giãn và nằm ngửa.

Bác sĩ X quang có thể yêu cầu bạn nín thở ở một số điểm nhất định. Hãy làm theo hướng dẫn càng nhiều càng tốt.

Bạn sẽ có thể liên lạc với bác sĩ X quang qua hệ thống liên lạc nội bộ bất kỳ lúc nào trong quá trình khám.

/You will be asked to lie on a scanning table during the CT. Please relax and lie on your back.

The radiologist may ask you to hold your breath at certain points. Please follow instructions as much as possible.

You will be able to communicate with the radiologist via intercom any time during the examination.

/検査は、検査台に仰向けに寝た状態で行ないます。体の力を抜いてリラックスしてください。

検査中に呼吸を止めて撮影することができます。可能な限り技師の指示に従ってください。

検査中はマイクを通して検査担当者といつでも会話できます。

### 5. Sau khi kiểm tra /After the examination/検査後

Sau khi khám không có hướng dẫn hay hạn chế cụ thể nào về bữa ăn, v.v.

Bác sĩ sẽ giải thích kết quả cho bạn sau.

/After the examination, there are no specific instructions or restrictions regarding meals, etc.

The doctor will explain the results to you at a later date.

/食事や生活について、検査に関連した指示や制限はありません。

検査結果については医師が後日説明します。

本資料は、医師や法律の専門家等の監修をうけて作成されておりますが、日本と外国の言葉や制度等の違いにより解釈の違いが生じた際には、日本語を優先とします。

This English translation has been prepared under the supervision of doctors, legal experts or others. When any difference in interpretation arises because of a nuanced difference in related languages or systems, the Japanese original shall be given priority.

Tài liệu này được soạn thảo dưới sự giám sát của các bác sĩ, chuyên gia pháp lý, v.v..Trong trường hợp có sự khác biệt trong cách giải thích do sự khác biệt về ngôn ngữ hoặc hệ thống giữa Nhật Bản và các quốc gia khác thi tiếng Nhật sẽ được ưu tiên.